

**CÔNG TY CPCK SÀI GÒN – HÀ NỘI
SAIGON – HA NOI SECURITIES JSC.,**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

Số/No: 777 /2020/CV - SHS

(V/v: Công bố thông tin

Báo cáo tài chính bán niên

năm 2020 được soát xét)

(Ref: Information disclosure of reviewed
semi-annual financial statements 2020)

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2020

Hanoi, August 14th, 2020

**Kính gửi/To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/Ha Noi Stock Exchange
Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên công ty/Organization name: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội/Saigon-Hanoi Securities JSC.,
2. Mã chứng khoán/Securities Code: SHS
3. Mã thành viên/Member code: 069
4. Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Tầng 1-5, Toà nhà Unimex Hà Nội, số 41, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội/1st -5th Floors, Unimex Hanoi Building, No. 41, Ngo Quyen road, Hoan Kiem district, Hanoi city.
5. Điện thoại/Telephone: 024.38.181888 Fax/Fax: 024.38.181688
6. Người thực hiện công bố thông tin/ Spokesman: Vũ Đức Tiến – Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật/Vu Duc Tien – General Director cum Legal Representative.
7. Loại thông tin công bố/Information disclosure type: Định kỳ/Periodicity.
8. Nội dung của thông tin công bố/Contents of information disclosure:
 - 8.1. SHS công bố thông tin Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 được soát xét được lập vào ngày 12/08/2020 bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/SHS discloses reviewed semi-annual financial statements 2020 which was prepared on August 12th, 2020 by AASC Auditing Firm Ltd.,
 - 8.2. Các nội dung giải trình/The explanatory contents:
 - a. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/The profit after enterprise income tax as mentioned in the income statement of the disclosing period increases/decreases by at least 10% compared with the profit after enterprise income tax as disclosed in the same period of the last year:



Chỉ tiêu/ <i>Criteria</i>	01/01/2020- 30/06/2020	01/01/2019- 30/06/2019	Thay đổi/ <i>Changes</i>	
			Số tiền/ <i>Amount</i>	%
Doanh thu và thu nhập khác/ <i>Revenue and Other income</i>	788.330.865.709	528.960.878.751	259.369.986.958	49%
Doanh thu hoạt động/ <i>Operating revenue</i>	787.101.263.226	527.403.830.993	259.697.432.233	49%
Doanh thu tài chính / <i>Financial revenue</i>	1.076.620.126	1.159.425.909	-82.805.783	-7%
Thu nhập khác/ <i>Other income</i>	152.982.357	397.621.849	-244.639.492	-62%
Chi phí/ <i>Costs</i>	456.390.482.755	387.602.107.959	68.788.374.796	18%
Chi phí hoạt động/ <i>Operating costs</i>	331.933.887.572	229.375.536.254	102.558.351.318	45%
Chi phí quản lý/ <i>Management costs</i>	32.174.309.363	35.973.830.424	-3.799.521.061	-11%
Chi phí tài chính/ <i>Financial cost</i>	92.282.285.820	122.246.241.280	-29.963.955.460	-25%
Chi phí khác/ <i>Other cost</i>	-	6.500.001	-6.500.001	-100%
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	331.940.382.954	141.358.770.792	190.581.612.162	135%
Thuế TNDN/ <i>Corporate income tax</i>	65.903.804.009	26.747.386.745	39.156.417.264	146%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	266.036.578.945	114.611.384.047	151.425.194.898	132%

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 là 266.036.578.945 đồng trong khi Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2019 là 114.611.384.047 đồng, tức tăng 151.425.194.898 đồng tương đương tăng 132%. Nguyên nhân chủ yếu là do nguồn thu từ hoạt động môi giới, đầu tư và tư vấn tài chính doanh nghiệp của Công ty liên quan đến trái phiếu là khá lớn và tăng nhanh trong 6 tháng đầu năm 2020/*Profit after tax for the first six months of 2020 was VND266,036,578,945 while profit after tax for the first six months of 2019 was VND114,611,384,047, increasing VND151,425,194,898 or 132%. The main reason is that the revenues from the Company's bond brokerage, investment and corporate financial advisory activities are quite large and increase rapidly in the first 6 months of 2020.*

b. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/*After-tax profit of the period is negative; the net profit margin is changed from positive in the previous period to negative in the current period or vice versa: Không có/None.*

c. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý 2/2020 đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên được soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại/*There is a difference of at least 5% between the accumulated figures and financial performance at the beginning of the year in the income statement included in the disclosed 2nd quarter financial statement of 2020 and the reviewed biannual financial statement; or the profit margin is changed from negative to positive or vice versa: Không có/None.*



d. Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên/*There is a difference of at least 5% in figures and financial performance as mentioned in the income statement in the reporting period between the pre-audit/pre-review and post-audit/post review*: Không có/*None*.

9. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố/*The website's address of the disclosure*: <https://www.shs.com.vn/News/2020814/1010445/shs-cong-bo-thong-tin-bao-cao-tai-chinh-ban-nien-duoc-soat-xet-nam-2020.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we will bear the full responsibility to the law*.

Trân trọng/*Best regards./*.

Tài liệu kèm theo/Attached documents:

- Reviewed Semi-Annual Financial Statements 2020.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên /*As stated above*;
- Lưu VT, P.PC&QTRR/Kept at Archives and Legal&Risk Management Department.

CÔNG TY CPCK SÀI GÒN – HÀ NỘI
SAIGON – HA NOI SECURITIES JSC., *th*



VŨ ĐỨC TIẾN
Tổng Giám đốc
General Director

